

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-ST
Ngày 03 tháng 3 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Tráng A S, sinh năm 1986 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tráng A P (Đã chết), con bà Vàng Thị P, sinh năm 1961; vợ Vàng Thị N, sinh năm 1985, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 20/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 20/4/2019 (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 30/12/2020, Tráng A S đi bộ từ nhà đến tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi S mang theo 1.400.000 đồng. Đến nơi S gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi S mua được 28 viên hồng phiến với giá 1.400.000 đồng, có được ma túy S cất giấu trong người đi về, trên đường về thì gặp tổ công tác Công an xã Tân Lập, huyện Mộc Châu kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng:

01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 28 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine.

Ngày 30/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành cân tịnh xác định khối lượng 28 viên nén màu hồng thu giữ của Tráng A S được 2,76 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,52 gam làm mẫu gửi trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu S.

Tại kết luận giám định số 151 ngày 01/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,52 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,76 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Tráng A S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tráng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A S từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + mảnh nilon màu xanh + 23 viên nén màu hồng = 2,24 gam; 01 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Tráng A S.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo. .

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Tráng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,76 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người dân ông dân tộc Mông không quen biết, với giá 1.400.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 17 giờ 30 phút, ngày 30/12/2020; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 151 ngày 01/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 2,76 gam chất ma túy, loại chất Methamphetamine, đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 20/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 20/4/2019. Thấy rằng bị cáo đã được đi cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + mảnh nilon màu xanh + 23 viên nén màu hồng = 2,24 gam; 01 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Tráng A S. Xét là vật bị Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, cần miễn án phí cho bị cáo.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày sau phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tráng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Tráng A S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + mảnh nilon màu xanh + 23 viên nén màu hồng = 2,24 gam; 01 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Tráng A S.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tráng A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 03/3/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà

